

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH QUẢNG NGÃI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số **1064**/UBND-KTN
V/v chủ trương chuyển mục
đích sử dụng rừng, đất rừng
và đất trồng lúa nước từ hai
vụ trở lên của Dự án xây
dựng công trình bộ cao tốc
Bắc - Nam phía Đông giai
đoạn 2021 - 2025 thuộc địa
bàn tỉnh Quảng Ngãi

Quảng Ngãi, ngày **16** tháng 3 năm 2023

Kính gửi: Bộ Giao thông vận tải

Ngày 11/7/2022, Ủy ban Thường vụ Quốc hội thống nhất chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng, đất rừng và đất trồng lúa nước từ hai vụ trở lên của dự án xây dựng công trình đường bộ cao tốc Bắc - Nam phía Đông giai đoạn 2021 - 2025 tại Nghị quyết số 273/NQ-UBTVQH15; tuy nhiên, trong quá trình triển khai xác định cụ thể diện tích, loại đất cần chuyển mục đích để thực hiện Dự án xây dựng công trình đường bộ cao tốc Bắc - Nam phía Đông giai đoạn 2021 - 2025 và Tiểu dự án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư dự án thành phần đoạn Quảng Ngãi - Hoài Nhơn, đoạn qua tỉnh Quảng Ngãi thì diện tích đất rừng và đất trồng lúa từ hai vụ trở lên có biến động tăng so với diện tích đã được Ủy ban Thường vụ Quốc hội cho chủ trương tại Nghị quyết số 273/NQ-UBTVQH15 ngày 11/7/2022.

Trên cơ sở kết quả rà soát diện tích đất rừng, đất trồng lúa từ hai vụ trở lên nêu trên; UBND tỉnh Quảng Ngãi đã kiến nghị Bộ Tài nguyên và Môi trường xem xét, trình Chính phủ bổ sung diện tích đất rừng, đất trồng lúa của Dự án xây dựng công trình bộ cao tốc Bắc - Nam phía Đông giai đoạn 2021 - 2025 thuộc địa bàn tỉnh Quảng Ngãi tại Công văn số 4945/UBND-KTN ngày 01/10/2022, Công văn số 429/UBND-KTN ngày 08/02/2023; tuy nhiên, Cục Quy hoạch và Phát triển tài nguyên đất - Bộ Tài nguyên và Môi trường đề nghị UBND tỉnh Quảng Ngãi và Bộ Giao thông vận tải báo cáo Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ để báo cáo Quốc hội xem, quyết định theo thẩm quyền (Công văn số 257/QPTNĐ-PGDCTĐ ngày 27/02/2023).

Để đảm bảo tiến độ thực hiện Dự án theo đúng chỉ đạo của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, kính đề nghị Bộ Giao thông vận tải quan tâm, trình Thủ tướng Chính phủ báo cáo Quốc hội xem xét, quyết định bổ sung diện tích rừng chuyển đổi mục đích sử dụng và diện tích đất rừng, đất trồng lúa nước từ hai vụ trở lên của Dự án xây dựng công trình bộ cao tốc Bắc - Nam phía Đông giai đoạn 2021 - 2025 thuộc địa bàn tỉnh Quảng Ngãi, cụ thể như sau:

- Tổng diện tích rừng chuyển mục đích sử dụng 63,32 ha (tăng **19,92 ha** so với Nghị quyết số 273/NQ-UBTVQH15 ngày 11/7/2022).

- Tổng diện tích đất rừng chuyển mục đích sử dụng 63,32 ha (tăng **19,58 ha** so với Nghị quyết số 273/NQ-UBTVQH15 ngày 11/7/2022).

- Tổng diện tích đất trồng lúa nước từ hai vụ trở lên chuyển mục đích sử dụng 270,68 ha (tăng **129,31 ha** so với Nghị quyết số 273/NQ-UBTVQH15 ngày 11/7/2022).

Kính đề nghị Bộ Giao thông vận tải quan tâm, giải quyết./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Thủ tướng Chính phủ (b/cáo);
- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Tài nguyên và Môi trường;
- CT, PCT UBND tỉnh;
- Ban Quản lý dự án 2 - Bộ GTVT;
- Các Sở: Tài nguyên và Môi trường, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;
- Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng các công trình Giao thông tỉnh;
- VPUB: CVP, PCVP, CBTH;
- Lưu: VT, KTN.th156



**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Trần Phước Hiền

QUẬN THỊCH GIANG
ỦY BAN NHÂN DÂN
 Ủy ban nhân dân Quận Thạch Giang
 Văn phòng Ủy ban nhân dân Quận Thạch Giang
 Số 10 Nguyễn Huệ, Phường Thạch Khê, Quận Thạch Giang, Thành phố Vinh, Nghệ An

Được duyệt

Dự án xây dựng công trình đường bộ cao tốc Bắc - Nam phía Đông, giai đoạn 2021-2025
 (Kèm theo Công văn số 1694/UBND-KTN ngày 16/3/2023 của UBND tỉnh Quảng Ngãi)

| TT | Tên công trình, dự án | Diện tích rừng (ha) | | | | | | | | | | | |
|------------------|--|---------------------|--------------|-----------------------------|----------|---------------|---------------|--------------|---------------|---------------|---------------------------|----------------------------------|----------------------|
| | | Tổng | Tuyến chính | Tái định cư, cải táng mồ mã | Tổng | Rừng tự nhiên | | Rừng trồng | | | | | |
| | | | | | | Rừng phòng hộ | Rừng sản xuất | Tổng | Rừng phòng hộ | Rừng đặc dụng | Rừng sản xuất tuyến chính | Rừng sản xuất khu cải táng mồ mã | Rừng ngoài quy hoạch |
| 1 | Đường bộ cao tốc Bắc - Nam phía Đông giai đoạn 2021-2025, đoạn qua thị xã Đức Phổ, tỉnh Quảng Ngãi (đoạn qua địa bàn thị xã Đức Phổ) | 50.20 | 46.75 | 3.45 | 0 | | | 50.20 | | | 46.75 | 3.45 | |
| 2 | Đường bộ cao tốc Bắc - Nam phía Đông giai đoạn 2021-2025, đoạn qua thị xã Đức Phổ, tỉnh Quảng Ngãi (đoạn qua địa bàn huyện Mộ Đức) | 8.17 | 7.80 | 0.37 | 0 | | | 8.17 | | | 7.80 | 0.37 | |
| 3 | Đường bộ cao tốc Bắc - Nam phía Đông giai đoạn 2021-2025, đoạn qua thị xã Đức Phổ, tỉnh Quảng Ngãi (đoạn qua địa bàn huyện Tư Nghĩa) | 1.91 | 1.91 | | 0 | | | 1.91 | | | 1.91 | | |
| 4 | Đường bộ cao tốc Bắc - Nam phía Đông giai đoạn 2021-2025, đoạn qua thị xã Đức Phổ, tỉnh Quảng Ngãi (đoạn qua địa bàn huyện Nghĩa Hành) | 3.04 | 3.04 | | 0 | | | 3.04 | | | 3.04 | | |
| Tổng cộng | | 63.32 | 59.50 | 3.82 | 0 | | | 63.32 | | | 59.50 | 3.82 | |



Diện tích đất rừng phòng hộ, đất rừng đặc dụng, đất rừng sản xuất, đất rừng lửa nước từ hai vụ trở lên chuyển mục đích sử dụng để thực hiện

Dự án xây dựng công trình đường bộ cao tốc Bắc - Nam phía Đông, giai đoạn 2021-2025

(Kèm theo Công văn số 10.844/UBND-KTTN ngày 6/3/2023 của UBND tỉnh Quảng Ngãi)

| TT | Tên công trình, dự án | Diện tích đất rừng lửa nước từ hai vụ trở lên (ha) | | | Diện tích đất rừng phòng hộ, đất rừng đặc dụng, đất rừng sản xuất (ha) | | | | | |
|------------------|--|--|--------------------------------|---------------------------------|--|-------------------|-------------------|-------------------------------|---|--|
| | | Tổng | Tuyên chính cư, cải tăng mô mã | Khu tái định cư, cải tăng mô mã | Tổng diện tích | Đất rừng phòng hộ | Đất rừng đặc dụng | Đất rừng sản xuất Tuyên chính | Đất rừng sản xuất khu tái định cư, khu cải tăng mô mã | |
| 1 | Đường bộ cao tốc Bắc - Nam phía Đông giai đoạn 2021-2025, đoạn qua thị xã Đức Phổ, tỉnh Quảng Ngãi (đoạn qua địa bàn thị xã Đức Phổ) | 100.73 | 73.26 | 27.47 | 50.20 | 0 | 0 | 46.75 | 3.45 | |
| 2 | Đường bộ cao tốc Bắc - Nam phía Đông giai đoạn 2021-2025, đoạn qua thị xã Đức Phổ, tỉnh Quảng Ngãi (đoạn qua địa bàn huyện Mộ Đức) | 50.23 | 35.80 | 14.43 | 8.17 | 0 | 0 | 7.8 | 0.37 | |
| 3 | Đường bộ cao tốc Bắc - Nam phía Đông giai đoạn 2021-2025, đoạn qua thị xã Đức Phổ, tỉnh Quảng Ngãi (đoạn qua địa bàn huyện Tư Nghĩa) | 19.23 | 6.10 | 13.13 | 1.91 | 0 | 0 | 1.91 | | |
| 4 | Đường bộ cao tốc Bắc - Nam phía Đông giai đoạn 2021-2025, đoạn qua thị xã Đức Phổ, tỉnh Quảng Ngãi (đoạn qua địa bàn huyện Nghĩa Hành) | 100.49 | 68.36 | 32.13 | 3.04 | 0 | 0 | 3.04 | | |
| Tổng cộng | | 270.68 | 183.52 | 87.16 | 63.32 | 0 | 0 | 59.50 | 3.82 | |